

**CÔNG TY CP PHÁT TRIỂN PHỤ GIA CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**VÀ SẢN PHẨM DẦU MỎ** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số 20/CBTT- PGDM  
V/v: CBTT Tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024

Hà Nội, ngày 02 tháng 4 năm 2024

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên Công ty: Công ty cổ phần Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỏ (APP)
2. Mã chứng khoán : APP
3. Địa chỉ trụ sở chính: KCN tập trung vừa và nhỏ Phú thị - Gia Lâm – Hà Nội.
4. Điện thoại 024 36785060 fax: 024 36784978
5. Người thực hiện công bố thông tin: Nguyễn Duy Kiên
6. Nội dung của thông tin công bố:  
- Tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024
7. Địa chỉ Website [www.app.com.vn](http://www.app.com.vn)

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

NGƯỜI ĐƯỢC UQCBTT



CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
PHÁT TRIỂN PHỤ GIA  
VÀ SẢN PHẨM  
DẦU MỎ  
H. GIA LÂM - TP. HÀ NỘI

Nguyễn Duy Kiên

**CÔNG TY CP PHÁT TRIỂN PHỤ GIA VÀ SẢN PHẨM DẦU MỎ (APP)**

**TÀI LIỆU HỌP  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2024**

**Hà Nội, ngày 25/4/2024**

CÔNG TY CP PHÁT TRIỂN PHỤ GIA CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
VÀ SẢN PHẨM DẦU MỎ

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số 06/QĐ-PGDM

Hà Nội, ngày 04 tháng 3 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN PHỤ GIA VÀ SẢN PHẨM DẦU MỎ**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ Công ty CP Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỏ;

Căn cứ biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến HĐQT số 05/BBKP-HĐQT ngày 4/3/2024 của HĐQT,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỏ vào ngày 25 tháng 4 năm 2024.

Ngày đăng ký cuối cùng: 26/3/2024

Địa điểm họp: Công ty Cổ phần Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỏ, KCN tập trung vừa và nhỏ Phú Thị, Gia Lâm, Hà Nội.

Thời gian dự kiến: từ 9 giờ đến 12 giờ, ngày 25/4/2024

**Điều 2.** Các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Ban Kiểm soát;
- Các cổ đông Công ty;
- Lưu TK HĐQT.



Nguyễn Trường Sơn

Số 09 /TB-PGDM

Hà Nội, ngày 01 tháng 4 năm 2024

## THÔNG BÁO

V/v mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Kính gửi: Các Quý cổ đông

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-PGDM ngày 04 tháng 03 năm 2024 của Hội đồng quản trị Công ty CP Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỏ (APP) về việc triệu tập ĐHĐCĐ thường niên năm 2024, Hội đồng quản trị Công ty xin trân trọng thông báo và kính mời các Quý cổ đông tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 với các nội dung như sau:

I. Thời gian: 9 giờ đến 12 giờ, ngày 25 tháng 4 năm 2024

II. Địa điểm: Phòng họp tầng 3, Công ty APP, KCN tập trung vừa và nhỏ Phú Thị, Gia Lâm, Hà Nội

III. Nội dung và các tài liệu liên quan của Đại hội được đăng tải trên trang website của Công ty, địa chỉ: [www.app.com.vn](http://www.app.com.vn)

IV. Thành phần tham dự Đại hội: Các cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty APP tại thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 26/03/2024

V. Các vấn đề khác:

Quý cổ đông tham dự Đại hội vui lòng mang theo Thông báo mời họp, CMND/Hộ chiếu hoặc giấy giới thiệu nếu cổ đông là Pháp nhân. Đối với trường hợp người được uỷ quyền, đề nghị mang theo Giấy uỷ quyền (theo mẫu đã được đóng dấu Công ty gửi kèm thông báo).

Để công tác tổ chức được chu đáo, đề nghị Quý cổ đông gửi giấy uỷ quyền, các vấn đề liên quan khác về Ban tổ chức ĐHĐCĐ Công ty APP trước 16 giờ ngày 19/4/2024, theo địa chỉ Công ty CP Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỏ, Khu công nghiệp tập trung vừa và nhỏ Phú Thị, Gia Lâm, Hà Nội, số điện thoại liên hệ: 024 - 36785060 (số máy lẻ 102). Cổ đông ở xa có thể gửi các tài liệu trên theo số fax: 024-36784978 hoặc gửi qua thư điện tử địa chỉ: [ndkienhn@gmail.com](mailto:ndkienhn@gmail.com)

Thông báo này thay cho thư mời tham dự Đại hội. Rất hân hạnh được đón tiếp Quý cổ đông tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2024./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông công ty;
- Các thành viên HĐQT;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu TK HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Nguyễn Trường Sơn

**CHƯƠNG TRÌNH CUỘC HỌP  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

- 8h30 - 9h00** : Đón tiếp cổ đông, khách mời
- 9h00 - 9h15** : Chào cờ, khai mạc, tuyên bố lý do.
- 9h15- 9h30** : Ban tổ chức báo cáo kiểm tra số lượng và tư cách cổ đông được quyền dự họp và giới thiệu chủ tọa Đại hội. Chủ tọa cử thư ký Đại hội. Đại hội chọn ban kiểm phiếu hoặc Chủ tọa chọn. Đại hội biểu quyết thông qua chương trình cuộc họp.
- 9h30 – 9h45** : Thông qua quy chế họp ĐHĐCĐ năm 2024.
- 9h45 – 10h00** : Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024.
- 10h00 – 10h30** : Tờ trình của HĐQT về việc thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2023.
- 10h30 – 10h45** : Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023 và Tờ trình của Ban kiểm soát về việc lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024.
- 10h45 – 11h00** : Tờ trình của HĐQT về Phương án phân chia lợi nhuận năm 2023 và Tờ trình thù lao, chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty năm 2024.
- 11h00 – 11h15** : Tờ trình của Ban Tổng Giám đốc về việc thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.
- 11h15– 11h30** : Đại hội thảo luận về các báo cáo, biểu quyết thông qua.
- 11h30 – 11h45** : Thông qua Biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024. Phát biểu bế mạc của Chủ tọa đại hội.



**DỰ THẢO QUY CHẾ  
TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY  
CP PHÁT TRIỂN PHỤ GIA VÀ SẢN PHẨM DẦU MỎ**

**CHƯƠNG I  
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi áp dụng**

Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông của Công ty CP Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỏ.

**Điều 2.** Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của cổ đông và các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

**Điều 3.** Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

**CHƯƠNG II  
ĐIỀU KIỆN THAM DỰ ĐẠI HỘI**

**Điều 4. Điều kiện tham dự Đại hội**

Các cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền tham dự Đại hội có quyền trực tiếp tham dự Đại hội hoặc uỷ quyền cho người khác tham dự Đại hội.

**CHƯƠNG III  
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG  
VÀ CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI**

**Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông hoặc người đại diện theo uỷ quyền**

1. Cổ đông hoặc người đại diện theo uỷ quyền được quyền tham dự Đại hội, được biểu quyết tất cả các vấn đề của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật liên quan khác.

2. Tại Đại hội, mỗi cổ đông hoặc người đại diện theo uỷ quyền khi tới tham dự cuộc họp Đại hội phải mang theo Thông báo mời họp, Chứng minh thư nhân dân (hoặc giấy tờ tùy thân khác có khả năng chứng minh) để kiểm tra, Giấy uỷ quyền (nếu có), nộp cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông và được nhận Thẻ biểu quyết. Mỗi cổ đông dự họp được phát thẻ biểu quyết theo từng nội dung cần biểu quyết.

3. Giá trị biểu quyết của Thẻ biểu quyết tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự Đại hội

trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các đại biểu có mặt tại Đại hội. Trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, giá trị thẻ biểu quyết của phiếu bầu cử được tính bằng tổng số phiếu bầu cử, tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu có quyền biểu quyết nhân với số thành viên được bầu.

4. Cổ đông, đại diện uỷ quyền đến Đại hội muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ toạ không có trách nhiệm dừng Đại hội và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

5. Tuân thủ các quy định tại Quy chế này, sự điều khiển của Chủ toạ và tôn trọng kết quả làm việc của Đại hội.

#### **Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông**

1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm 01 Trưởng ban và một số thành viên do Hội đồng quản trị Công ty CP Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỏ lựa chọn, có chức năng kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện uỷ quyền đến dự họp: Kiểm tra Chứng minh thư nhân dân (hoặc giấy tờ tùy thân khác có khả năng chứng minh), Thông báo mời họp, Giấy uỷ quyền (nếu có), đồng thời có nghĩa vụ phát thẻ biểu quyết cho cổ đông hoặc người đại diện uỷ quyền của các cổ đông và Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội.

2. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

#### **Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu**

1. Ban kiểm phiếu gồm 01 Trưởng ban và một số thành viên do Ban chủ toạ đề cử và được thông qua trước Đại hội.

2. Ban kiểm phiếu có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

3. Ban kiểm phiếu hướng dẫn cách sử dụng thẻ biểu quyết; tiến hành thu thẻ biểu quyết sau khi Đại hội biểu quyết; kiểm phiếu; Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm phiếu.

#### **Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Chủ toạ và Thư ký**

1. Chủ toạ là người có toàn quyền điều khiển Đại hội.

2. Quyết định của Chủ toạ về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

3. Chủ toạ tiến hành các công việc được cho là cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ và có trật tự, hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số tham dự.

4. Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất cứ lúc nào Chủ toạ cũng có thể trì hoãn Đại hội đến một thời điểm khác (phù hợp với quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ, khi đã được thông qua) và tại một địa điểm khác do Chủ toạ quyết định nếu nhận thấy rằng:

a. Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn biến có trật tự của cuộc họp; hoặc

b. Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

5. Thư ký có chức năng lập Biên bản Đại hội đồng cổ đông, thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ toạ.

## **CHƯƠNG IV TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI**

### **Điều 9. Điều kiện tiến hành Đại hội**

Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

### **Điều 10. Cách thức tiến hành Đại hội**

1. Đại hội dự kiến diễn ra trong 1/2 ngày.

2. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung nêu tại Chương trình Đại hội đồng cổ đông.

### **Điều 11. Thông qua quyết định của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Các vấn đề được thông qua tại Đại hội phải được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện theo uỷ quyền có mặt tại Đại hội chấp thuận.

2. Riêng các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ; loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty; dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất của Công ty; tổ chức lại, giải thể Công ty sẽ chỉ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông (trong trường hợp tổ chức họp trực tiếp) hoặc ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận (đối với trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản).

### **Điều 12. Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông**

Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội phải được Thư ký ghi vào biên bản. Biên bản cuộc họp được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội và được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

**CHƯƠNG V**  
**ĐIỀU KHOẢN KHÁC**

**Điều 13. Trường hợp tổ chức họp Đại hội không thành**

1.Trường hợp cuộc họp Đại hội lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 9 Quy chế này, thì việc triệu họp lần thứ hai phải được thực hiện trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày cuộc họp Đại hội lần thứ nhất dự định khai mạc. Cuộc họp Đại hội lần thứ hai được tiến hành khi có số thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện theo uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

2.Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 điều này thì được triệu tập lần thứ 3 trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày cuộc họp lần thứ hai dự định khai mạc. Trong trường hợp này, cuộc họp của Đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện uỷ quyền tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề mà Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất có thể phê chuẩn.

**CHƯƠNG VI**  
**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 14.** Quy chế này gồm 6 chương, 14 điều, được thông qua ngày 25 tháng 4 năm 2024 và có hiệu lực kể từ khi được thông qua.

*Hà Nội, ngày 01 tháng 4 năm 2024*

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CHỦ TOẠ**



**Nguyễn Trường Sơn**

C.P. 10.

Số 10/BC-HĐQT

Hà Nội, ngày 01 tháng 4 năm 2024

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

Thực hiện Quy định tại Điều lệ Công ty cổ phần Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỏ và Luật Doanh nghiệp, HĐQT xin báo cáo Đại hội về kết quả hoạt động của HĐQT trong năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024 gồm những nội dung chủ yếu như sau:

**I. Kết quả hoạt động năm 2023:**

**Hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2023 gặp phải những khó khăn sau:**

+ Công ty phải nhập nguyên liệu sản xuất dầu mỡ nhờn với giá cao, trong khi giá bán không tăng được.

+ Công ty bị mất một số thị trường Công nghiệp có sản lượng và lợi nhuận cao như: Công ty Osawa, Công ty ống thép Cao Bằng, Công ty Phân đạm và HC Hà Bắc. Hoặc bị tụt giảm sản lượng bán ở một số thị trường Công nghiệp khác như: Công ty Apatit, Công ty Cao su Đà Nẵng, Công ty Than Mạo Khê. Kết quả là sản lượng dầu cao cấp bằng 68% so với cùng kỳ, sản phẩm Nhũ cất gọt, nước làm mát sản lượng bằng 45% so với cùng kỳ.

+ Các sản phẩm bán qua hệ thống Đại lý bị sụt giảm nhiều. Trong đó, sản lượng dầu xe máy bằng 54% so với cùng kỳ, sản lượng dầu thương mại bằng 57% so với cùng kỳ.

+ Mảng kinh doanh xăng dầu: Công ty áp dụng chính sách bán hàng trả tiền ngay, chiết khấu xăng dầu ở nhiều thời điểm rất thấp dẫn đến doanh thu và hiệu quả bán buôn, bán lẻ xăng dầu thấp.

+ Công ty phải thực hiện giảm quỹ tiền lương đã được HĐQT phê duyệt để tiết giảm chi phí.

Với những khó khăn nêu trên, năm 2023 hoạt động kinh doanh của công ty APP bị lỗ: (4,5) tỷ đồng.

**2. Hoạt động của Hội đồng quản trị:**

**2.1. Các hoạt động của HĐQT:**

Để thực hiện các nhiệm vụ do ĐHĐCĐ giao, HĐQT đã tổ chức 06 phiên họp và triển khai hoạt động theo các quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

HĐQT đã tích cực phối hợp, hỗ trợ công tác điều hành trong hoạt động sản xuất kinh doanh. HĐQT luôn bám sát tình hình thực tế của Công ty để đề ra các chủ trương, Nghị quyết và Quyết định chỉ đạo kịp thời, tạo điều kiện thuận lợi cho Ban điều hành Công ty hoàn thành nhiệm vụ.

Các cuộc họp của HĐQT đều có sự tham gia của Ban kiểm soát, các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành kịp thời theo yêu cầu chỉ đạo sản xuất kinh doanh.

**2.2. Số lượng thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc:**

Hội đồng quản trị gồm có 05 thành viên:

- Ông Nguyễn Trường Sơn Chủ tịch HĐQT
- Ông Phan Thanh Hùng Phó Chủ tịch HĐQT
- Ông Hoàng Trung Dũng Thành viên HĐQT
- Ông Nguyễn Anh Tuấn Thành viên HĐQT
- Ông Hoàng Bình Dương Thành viên HĐQT

Ban kiểm soát gồm có 03 thành viên:

- Bà Đào Thị Thanh Hà Trưởng Ban kiểm soát
- Bà Phan Hải Hà Thành viên Ban kiểm soát
- Bà Lê Thị Bạch Liên Thành viên Ban kiểm soát

Ban Tổng Giám đốc gồm có 03 thành viên:

- Ông Hoàng Trung Dũng Tổng Giám đốc Công ty
- Ông Hoàng Bình Dương Phó Tổng Giám đốc Phụ trách CN TP.HCM
- Ông Nguyễn Duy Kiên Phó Tổng Giám đốc Nội chính

**Tổng số tiền thù lao của HĐQT, Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát năm 2023:**

Tổng số tiền thù lao của HĐQT, Thư ký Công ty:	336.000.000 đồng
Tổng chi phí hoạt động của HĐQT (không gồm thù lao):	0 đồng
Tổng tiền lương của Tổng Giám đốc:	463.650.000 đồng
Tổng số tiền thù lao của Ban kiểm soát:	126.000.000 đồng
Tổng chi phí hoạt động của BKS (không gồm thù lao):	0 đồng

**3. Kiểm điểm thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2023:**

Đối chiếu Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2023, HĐQT đã triển khai các công việc cụ thể:

- Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2023;
- Giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc trong việc tổ chức thực hiện nghị quyết của Hội đồng quản trị và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
- Tổ chức 05 phiên họp HĐQT để giải quyết các công việc thuộc phạm vi của Ban quản trị nhằm đưa ra các giải pháp, tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện sản xuất kinh doanh của Ban điều hành.

**4. Đánh giá về công tác giám sát hoạt động của Ban điều hành năm 2023:**

Ban Điều hành thực hiện cung cấp thông tin, báo cáo cho HĐQT thường xuyên và đầy đủ, phục vụ kịp thời cho công việc chỉ đạo, giám sát của HĐQT đối với Ban điều hành.

HĐQT đánh giá Ban điều hành đã triển khai thực hiện đúng các Nghị quyết của HĐQT, đã thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ, quyền hạn; đã chủ động, tích cực, xử lý kịp thời những vấn đề phát sinh trong công tác quản lý.

Các thành viên trong Ban điều hành đã nỗ lực làm việc, tuy nhiên kết quả thực hiện chưa đạt so với nhiệm vụ được giao. Cụ thể:

4.1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2023:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023	% TH 2023 /TH 2022	% TH 2023 /KH 2023
1	Tổng doanh thu tiêu thụ	Triệu đ	271.790	221.653	200.823	73,9	90,6
	a. Doanh thu dầu mỡ nhờn	-	63.857	67.900	55.240	86,5	81,4
	b. Doanh thu xăng, dầu	-	201.339	146.252	139.212	69,1	95,2
	c. Doanh thu dầu gốc	-	6.593	7.500	6.371	96,6	85
2	Sản lượng hiện vật tiêu thụ						
	- Dầu mỡ nhờn	1.000 L	1.303	1.572	1.237	95	78,7
	- Xăng, dầu	1.000 L	8.818	8.200	7.527	85,4	91,7
	- Dầu gốc	1.000 kg	245	350	306	124	87,4
3	Lao động tiền lương						
	- Tổng số LĐ bình quân năm	Người	80	82	75	93,7	91,5
	- Tổng quỹ lương	Triệu đ	7.689	8.200	6.259	81,4	76,3
4.	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đ	648	56,8	-4.502	-	-

Kết thúc năm 2023, hoạt động kinh doanh Công ty đạt được một số chỉ tiêu chính sau:

Doanh thu bán hàng: 200 tỷ đồng, bằng 90% so với kế hoạch

Trong đó:

+ Doanh thu xăng dầu: 139 tỷ đồng, bằng 95% so với kế hoạch

+ Doanh thu dầu nhờn: 55,2 tỷ đồng, bằng 81% so với kế hoạch

Lợi nhuận trước thuế: -4.502 triệu đồng.

Quỹ tiền lương: 6,3 tỷ, bằng 76% so với kế hoạch

**4.2. Chi tiết về các lĩnh vực:**

**a. Công tác sản xuất:**

- Không có mẻ sản xuất sai hỏng khi sản xuất dầu phanh, chất lỏng chuyên dụng.
- Kiểm soát, xử lý tốt các sản phẩm dở dang, không còn để tồn đọng nhiều.
- Đã thực hiện đúng các chỉ định chuyên môn từ Trung tâm NCPT, tuân thủ các quy trình sản xuất, hướng dẫn công nghệ.
- Đã kiểm tra, bảo dưỡng máy móc trang thiết bị và sửa chữa các sự cố đột xuất đảm bảo trang thiết bị hoạt động ổn định.
- Đã kiểm định hiệu chuẩn thiết bị theo yêu cầu của pháp luật.
- Không để xảy ra mất an toàn, tai nạn lao động hoặc các sự cố đáng tiếc.

### **b. Công tác kinh doanh:**

#### **Kinh doanh dầu nhờn:**

Tổng Doanh thu đạt: 55,2 tỷ đồng bằng 86% so với năm 2022, bằng 81% so với kế hoạch. Tổng sản lượng đạt 1.237.000 lít/kg, bằng 95% so với năm 2022, bằng 79% so với kế hoạch.

Nguyên nhân không đạt kế hoạch:

+ Công ty bị mất một số thị trường Công nghiệp có sản lượng và lợi nhuận cao như: Công ty Osawa, Công ty ống thép Cao Bằng, Công ty Phân đạm và HC Hà Bắc. Hoặc bị tụt giảm sản lượng bán ở một số thị trường Công nghiệp khác như: Công ty Apatit, Công ty Cao su Đà Nẵng, Công ty Than Mạo Khê. Kết quả là sản lượng dầu cao cấp bằng 68% so với cùng kỳ, sản phẩm Nhũ cắt gọt, nước làm mát sản lượng bằng 45% so với cùng kỳ.

+ Các sản phẩm bán qua hệ thống Đại lý bị sụt giảm nhiều do kinh tế giảm phát, sức mua giảm. Trong đó, sản lượng dầu xe máy bằng 54% so với cùng kỳ, sản lượng dầu thương mại bằng 57% so với cùng kỳ.

+ Công tác phát triển thị trường mới chưa đạt yêu cầu.

#### **Kinh doanh xăng dầu**

Sản lượng đạt 7.527 m<sup>3</sup>, bằng 91% kế hoạch

Doanh thu đạt 139 tỷ đồng, bằng 81% kế hoạch

Năm 2023, Công ty áp dụng chính sách bán hàng trả tiền ngay, chiết khấu xăng dầu ở nhiều thời điểm rất thấp dẫn đến doanh thu và hiệu quả bán buôn, bán lẻ xăng dầu thấp.

### **c. Công tác Kỹ thuật:**

Trong năm 2023, bộ phận kỹ thuật đã thực hiện những nhiệm vụ:

- Tìm kiếm các phụ gia giá rẻ thay thế phụ gia hiện có để giảm giá thành: đã thay thế 03 phụ gia, đó là: RC 8239 cho sản xuất mỡ EP; Phụ gia chống ăn mòn của dầu phanh, phụ gia RF 6069 cho dầu động cơ.
- Lập đơn, ban hành đơn sản xuất tất cả các sản phẩm dầu mỡ nhờn trên nguyên liệu tồn kho.
- Khảo sát phụ gia phụ gia tăng nhiệt độ nhỏ giọt của hãng Infineum nhằm tăng nhiệt độ nhỏ giọt của mỡ Licom T: kết quả đáp ứng được yêu cầu đề ra (nhiệt độ nhỏ giọt > 280<sup>0</sup>C), Khảo sát tổ hợp phụ gia của hãng zhengzhou Chorus Lubricant Additive: dầu động cơ, phụ gia TBN, phụ gia cực áp, phụ gia,,,,,: kết quả đạt yêu cầu của Công ty, tuy nhiên giá thành phụ gia dầu động cơ cao hơn so với phụ gia của hãng Richfull.

- Nghiên cứu, lập đơn sản xuất mỡ canxi: đã đưa vào sản xuất và đến nay đã sản xuất hơn 130 tấn mỡ canxi.
- Hỗ trợ kỹ thuật sản xuất khi sản phẩm sản xuất không đạt yêu cầu kỹ thuật cần khắc phục.
- Triển khai hệ thống ISO, đảm bảo hệ thống quản lý chất lượng luôn vận hành tốt.

**d. Thực hiện chế độ đối với người lao động:**

- Quỹ tiền lương thực hiện năm 2023 đạt 6,2 tỷ đồng, bằng 81% kế hoạch, lương bình quân đạt 6,9 triệu đồng/ người/ tháng. Trước những khó khăn trong hoạt động kinh doanh, Công ty phải thực hiện giảm quỹ tiền lương đã được HĐQT phê duyệt để tiết giảm chi phí hoạt động chung.

Do thu nhập tại APP thấp so với mặt bằng thị trường lao động và các hãng dầu nhờn khác nên công tác tuyển dụng nhân sự gặp nhiều khó khăn. Trong năm 2023, Công ty đã không tuyển dụng được nhân sự chất lượng theo yêu cầu của các bộ phận kinh doanh, thương mại.

- Công ty thực hiện đầy đủ chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hộ lao động, khám sức khỏe định kỳ đối với người lao động và duy trì tổ chức ăn giữa ca, bồi dưỡng bằng hiện vật chống nóng, độc hại cho người lao động.

**II. Kế hoạch hoạt động của HĐQT trong năm 2024**

Trong bối cảnh nền kinh tế toàn cầu và Việt Nam tiếp tục giảm phát, cùng với giá nguyên vật liệu đầu vào sản xuất tăng cao so với cùng kỳ sẽ tiếp tục gây khó khăn cho ngành kinh doanh dầu mỡ nhờn và xăng dầu.

Nhằm ứng phó một cách có hiệu quả trước các tác động của giá dầu gốc, nguyên vật liệu và tỷ giá đồng USD tăng cao, để củng cố và duy trì sự phát triển, ổn định của APP, nhằm tạo đà tăng trưởng trong tương lai. Trên cơ sở đánh giá, xem xét một cách toàn diện các ý kiến đề xuất của Ban điều hành, Hội đồng quản trị trình ĐHCĐ thường niên năm 2024 phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 với một số chỉ tiêu chính đã được điều chỉnh sát với tình hình thực tế như sau:

Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2023
Tổng doanh thu	Tỷ đồng	364
Trong đó:		
+ Doanh thu dầu mỡ nhờn		68,6
+ Doanh thu xăng dầu		282,9
+ Doanh thu dầu gốc		12,5
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	765

Để hoàn thành được mục tiêu kế hoạch đã đề ra, HĐQT xác định phương hướng hoạt động của Công ty như sau:

- Chỉ đạo, quản trị hoạt động của Công ty giữ vững ổn định, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024 do ĐHĐCĐ giao phó.
- Tăng cường công tác dự báo, tiếp tục nâng cao năng lực quản trị tài chính, đảm bảo an toàn tài chính toàn Công ty an toàn, hiệu quả.
- Điều chỉnh linh hoạt chiến lược kinh doanh của Công ty phù hợp với tình hình thực tế.
- Kiểm soát chặt chẽ chi phí hoạt động của Công ty.
- Đầu tư cho công tác quản lý nhân sự, đào tạo.
- Thực hiện chức năng quản trị hoạt động Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ.

Trên đây là Báo cáo của HĐQT năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024, Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Trường Sơn**



Số 06/BC-BKS

Hà Nội, ngày 01 tháng 4 năm 2024

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT**  
(Trình đại hội cổ đông thường niên năm 2024)

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông Công ty CP  
Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỏ (APP)

Thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Điều 35 và 36- Điều lệ Công ty cổ phần Phát triển phụ gia và Sản phẩm dầu mỏ, Điều 163 chương 5 Luật doanh nghiệp số 68/2014 và Quy chế quản trị Công ty. Ban kiểm soát xin báo cáo kết quả hoạt động của Ban trong kỳ 2023, như sau:

- Thực hiện giám sát hoạt động và tuân thủ theo quy định của Pháp luật và điều lệ Công ty đối với HĐQT, Ban điều hành trong việc quản lý điều hành Công ty.
- Giám sát việc thực hiện các nội dung của Nghị quyết đã được ĐHĐCĐ thường niên 2023 thông qua.
- Tham gia các cuộc họp của HĐQT và một số buổi họp của Ban lãnh đạo công ty.
- Triển khai thực hiện kiểm soát cùng kỳ với công tác kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023.

**I. Kết quả kiểm soát của ban kiểm soát năm 2023:**

**1. Tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2023.**

Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 đã có nghị quyết số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/4/2023, trong đó có nội dung thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch tài chính năm 2023 cụ thể như sau :

TT	Nội dung	ĐVT	Nghị quyết	Thực hiện	Tỷ lệ hoàn thành
1	Doanh thu kế hoạch	Triệu đồng	221.600	200.823	90,6
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	56,8	-4.502	-
	Đơn vị kiểm toán		VACO	VACO	

**2. Tình hình ĐTXD, mua sắm TSCĐ năm 2023:**

TT	Nội dung	Thực hiện		Đơn vị sử dụng
		Số lượng	Nguyên giá	
1	Xe ô tô Mitsubishi BKS 29K-00659	01	854.265.091	Phòng HCNS
2	Xe ô tô Toyota BKS 30K-43661	01	1.289.358.182	Phòng HCNS
3	Trụ bơm xăng	01	48.109.091	Chi nhánh TP HCM
	<b>Cộng</b>		<b>2.191.732.364</b>	

### 3. Kết quả giám sát hoạt động tài chính của Công ty

a. *Chấp hành chế độ tài chính kế toán:* về cơ bản công tác tài chính kế toán Công ty được thực hiện theo TT 200/2014/TT-BTC ngày 22.12.2014 của Bộ Tài chính :

- Thiết lập chứng từ kế toán; mở sổ kế toán chi tiết, tổng hợp đúng quy định.
- Hàng quý, 6 tháng, năm có báo cáo quyết toán tài chính kịp thời.
- Báo cáo tài chính đã được Công ty TNHH Kiểm toán VACO kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023.

b. *Tình hình quản lý, sử dụng tài sản và bảo toàn vốn của Công ty.*

- Về quản lý tài sản: Công ty đã tiến hành kiểm kê tài sản cố định, vật tư, thành phẩm, đối chiếu công nợ đến ngày 31/12/2023.

- Về tài sản:

Hàng tồn kho cuối năm 2023 là 26,4 tỷ đồng, giảm 14% so với đầu năm 2023.

- Về công nợ:

Năm 2023 công tác theo dõi và thu hồi công nợ được thực hiện thường xuyên: định kỳ 06 tháng, năm đã tiến hành đối chiếu công nợ đến các khách hàng.

+ Nợ phải thu đầu năm: 20 tỷ đồng

+ Nợ phải thu cuối năm: 18,9 tỷ đồng

*Nợ phải thu cuối năm giảm 1,1 tỷ đồng so với đầu năm.*

Công ty cần đưa ra các đối sách cụ thể về công tác thu hồi nợ để giảm nợ phải thu.

+ Đã đối chiếu công nợ 31.12.2023 với chi tiết như sau:

Nội dung	Công nợ 31.12.2023		Đã đối chiếu 31.12.2023	
	SL khách còn nợ	Tương đương (đồng)	SL biên bản thu về	Tương đương (đồng)
Tại Phú Thị	59	11.953.776.734	33	6.634.581.665
Tại Hải Phòng	4	261.090.162	1	97.367.619
Tại CN APP – CNTP.HCM	51	6.727.883.800	19	3.681.671.914
<b>Tổng</b>	<b>114</b>	<b>18.942.750.696</b>	<b>53</b>	<b>10.413.621.198</b>

- Về bảo toàn vốn:

Tại thời điểm 31/12/2023 vốn góp của chủ sở hữu là: 47.246.320.000 đồng.  
Năm 2023, công ty lỗ -4.502.149.817 đồng.

*c. Doanh thu, chi phí và kết quả kinh doanh năm 2023.*

Ban kiểm soát thống nhất số liệu với Công ty TNHH Kiểm toán VACO về Báo cáo tài chính năm 2023.

- Doanh thu thuần về bán hàng và thu khác: 200 tỷ đồng  
- Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế: - 4,52 tỷ đồng

- Nợ phải thu đến 31.12.2023 giảm 1,1 tỷ đồng so với 31.12.2022.  
- Nợ phải trả người bán đến 31.12.2023 tăng 352 triệu đồng so với 31.12.2022.  
- Tổng nợ phải trả giảm 403 triệu đồng so với 31.12.2022

**4. Kết quả giám sát đối với Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT :**

- Do có sự phân công nhiệm vụ trong các thành viên HĐQT, BKS nhận thấy hoạt động của từng thành viên căn theo sự phân công đó nhằm hỗ trợ Ban điều hành ổn định tình hình nhân sự và hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh.

**5. Kết quả giám sát TGD, Ban điều hành :**

- Ban điều hành đã tổ chức quản lý, sử dụng mọi nguồn lực của công ty, thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ với nhà nước, người lao động. Tuy nhiên, Ban điều hành Công ty cần lưu ý đến các vấn đề liên quan đến một số nội dung như: Các khoản tạm ứng cá nhân; công nợ phải thu.

**III. Kết luận kiến nghị**

Từ các vấn đề trình bày trên, BKS kiến nghị:

1/ HĐQT/Ban điều hành: Việc phân phối tiền lương thực tế vẫn còn nhiều bất cập mà qua nhiều cuộc họp HĐQT và các cuộc họp tổng kết hay hội nghị Người lao động của Công ty, vẫn chưa đưa ra giải pháp phù hợp để nâng cao thu nhập cho người lao động trực tiếp.

2/ Về hoạt động SXKD: Công ty tập trung vào công tác thị trường, xây dựng chiến lược kinh doanh phù hợp nhu cầu thị trường trong khả năng nguồn lực của Công ty hiện có, để tăng sản lượng, doanh thu, đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh phát triển bền vững.

3/ Ban điều hành cần lập kế hoạch thu hồi công nợ, tích cực đôn đốc việc thực hiện kế hoạch thu hồi công nợ trong đó có công nợ cá nhân và đặc biệt các khoản nợ khó đòi.

Xin trân trọng cảm ơn.



**Đào Thị Thanh Hà**

**TỜ TRÌNH**

(V/v: Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024)

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Thực hiện các nghĩa vụ được quy định tại điều lệ Công ty và các quy định của Pháp luật, Ban kiểm soát Công ty CP Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỏ trình Đại hội phê duyệt danh sách các Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 của APP như sau:

**I. Các tiêu thức lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập:**

1. Là Công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các Công ty Đăng ký giao dịch năm 2024.
2. Có kinh nghiệm kiểm toán đối với các Công ty tại Việt Nam;
3. Có uy tín về chất lượng kiểm toán;
4. Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm;
5. Đáp ứng được yêu cầu của APP về phạm vi và tiến độ kiểm toán;
6. Có mức phí kiểm toán hợp lý phù hợp với chất lượng kiểm toán trên cơ sở xem xét các văn bản chào phí kiểm toán và phạm vi kiểm toán.

**II. Danh sách các Công ty kiểm toán:**

Trên cơ sở các tiêu thức lựa chọn trên, Ban Kiểm soát kính đề xuất Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua danh sách các Công ty kiểm toán sẽ được xem xét để chỉ định làm đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2024 của APP như sau:

1. Công ty TNHH kiểm toán VACO
2. Công ty TNHH kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA)
3. Công ty TNHH hãng kiểm toán và định giá ASCO – Chi nhánh CALICO.

**III. Đề xuất của Ban Kiểm soát:**

1. Đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua các tiêu chí lựa chọn và danh sách các công ty kiểm toán như đã nêu.
2. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thực hiện việc lựa chọn một trong các Công ty Kiểm toán nêu trên theo đề xuất của Ban Kiểm soát và giao cho Tổng Giám đốc APP ký hợp đồng kiểm toán.

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, cho ý kiến và thông qua các đề xuất nêu trên.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT.

**Trưởng Ban Kiểm soát**



**Đào Thị Thanh Hà**

**CÔNG TY CP PHÁT TRIỂN PHỤ GIA CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
VÀ SẢN PHẨM DẦU MỎ**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số 13 /TTr-PGDM

Hà Nội, ngày 01 tháng 4 năm 2024

**TỜ TRÌNH**

V/v thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024

Kính trình : Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty CP Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỏ,

Về mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch năm 2024, Hội đồng quản trị Công ty nhận định, năm 2024 vẫn tiếp tục là năm khó khăn và tiềm ẩn nhiều rủi ro như: mức độ cạnh tranh gia tăng, biến động phức tạp khó lường của giá cả nguyên liệu đầu vào cho sản xuất. Hội đồng quản trị xác định ngay từ đầu năm, Công ty cần thực hiện ngay những biện pháp như đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm, giảm lượng hàng hoá và nguyên liệu tồn kho, linh hoạt các phương án nhập nguyên liệu từ nước ngoài và xem xét thận trọng các kế hoạch đầu tư trong năm 2024, đảm bảo dòng tiền lành mạnh và bảo toàn vốn.

Dựa trên các phân tích, nhận định nêu trên, Hội đồng quản trị xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 và kính kính trình ĐHĐCĐ xem xét, thông qua. Một số chỉ tiêu cơ bản:

Doanh thu:	364 tỷ đồng
Trong đó:	
+ Doanh thu dầu mỡ nhờn:	68,6 tỷ đồng
+ Doanh thu xăng dầu:	282,9 tỷ đồng
+ Doanh thu dầu gốc:	12,5 tỷ đồng
Quỹ tiền lương:	7,29 tỷ đồng
Lợi nhuận trước thuế:	765 triệu đồng

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét, thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Trường Sơn**

CÔNG TY CP PHÁT TRIỂN PHỤ GIA CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
VÀ SẢN PHẨM DẦU MỎ

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số 11/TTr-PGDM

Hà Nội, ngày 01 tháng 4 năm 2024

TỜ TRÌNH

V/v thông qua chi phí hoạt động, phụ cấp của HĐQT,  
Ban kiểm soát, Thư ký Công ty năm 2024

Kính trình : Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty CP Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỏ;

Căn cứ kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty CP Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỏ năm 2024, HĐQT Công ty kính đề nghị ĐHCĐ xem xét, thông qua mức phụ cấp và chi phí hoạt động của HĐQT, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2024 như sau:

**1. Mức phụ cấp:**

- Chủ tịch HĐQT:	6.000.000 đồng/ tháng
- Phó Chủ tịch HĐQT:	5.000.000 đồng/ tháng
- Thành viên HĐQT:	4.500.000 đồng/ tháng
- Trưởng Ban kiểm soát:	4.500.000 đồng/ tháng
- Thành viên Ban kiểm soát:	3.000.000 đồng/ tháng
- Thư ký Công ty:	3.500.000 đồng/ tháng

**2. Tổng chi phí hoạt động (không bao gồm phụ cấp):**

Chi phí hoạt động của HĐQT:	100.000.000 đồng/ năm
Chi phí hoạt động của Ban kiểm soát:	60.000.000 đồng/ năm

Kính trình ĐHCĐ xem xét, thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu TK HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Nguyễn Trường Sơn

CÔNG TY CP PHÁT TRIỂN PHỤ GIA CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
VÀ SẢN PHẨM DẦU MỎ

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số 12 /TTr-PGDM

Hà Nội, ngày 01 tháng 4 năm 2024

TỜ TRÌNH

V/v thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023

Kính trình : Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty CP Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỏ;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán VACO,

Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ xem xét, thông qua Báo cáo Tài chính năm 2023 của Công ty CP Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỏ đã được Công ty TNHH kiểm toán VACO kiểm toán, phát hành ngày 28/3/2024.

Trân trọng.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH HĐQT



Nguyễn Trường Sơn

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**  
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>A - TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>52.945.009.132</b>	<b>55.473.411.580</b>
<b>I. Tiền</b>	<b>110</b>	<b>4</b>	<b>3.789.901.208</b>	<b>1.535.665.380</b>
1. Tiền	111		3.789.901.208	1.535.665.380
<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>	<b>5</b>	<b>3.000.000.000</b>	<b>3.000.000.000</b>
1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		3.000.000.000	3.000.000.000
<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>18.919.839.307</b>	<b>20.139.046.584</b>
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	6	18.945.093.095	20.003.706.401
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	7	1.142.567.935	1.706.596.250
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	8	4.195.889.100	3.663.555.282
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	9	(5.372.567.533)	(5.250.873.838)
5. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		8.856.710	16.062.489
<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>	<b>10</b>	<b>25.736.236.408</b>	<b>29.404.053.004</b>
1. Hàng tồn kho	141		26.417.694.933	30.085.511.529
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(681.458.525)	(681.458.525)
<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>1.499.032.209</b>	<b>1.394.646.612</b>
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	11	583.890.594	421.901.803
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		694.946.931	798.640.947
3. Thuế và các khoản phải thu Nhà nước	153	17	220.194.684	174.103.862
<b>B - TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>28.929.817.916</b>	<b>30.246.636.204</b>
<b>I. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>11.692.795.640</b>	<b>12.808.049.520</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	221	12	11.692.795.640	12.808.049.520
- Nguyên giá	222		56.049.822.773	54.707.306.045
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(44.357.027.133)	(41.899.256.525)
2. Tài sản cố định vô hình	227	13	-	-
- Nguyên giá	228		2.910.231.420	2.910.231.420
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(2.910.231.420)	(2.910.231.420)
<b>II. Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>240</b>		<b>430.780.835</b>	<b>430.780.835</b>
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	14	430.780.835	430.780.835
<b>III. Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>	<b>5</b>	<b>14.831.618.219</b>	<b>14.831.618.219</b>
1. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		15.200.000.000	15.200.000.000
2. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		(368.381.781)	(368.381.781)
<b>IV. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>1.974.623.222</b>	<b>2.176.187.630</b>
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	11	1.974.623.222	2.176.187.630
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)</b>	<b>270</b>		<b>81.874.827.048</b>	<b>85.720.047.784</b>

Các thuyết minh đính kèm là một bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (TIẾP THEO)**  
 Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>C - NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>36.241.135.357</b>	<b>35.584.206.276</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>36.241.135.357</b>	<b>35.584.206.276</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	15	2.451.048.844	2.098.206.469
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	16	638.049.301	1.592.368.116
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	17	306.979.205	364.546.770
4. Phải trả người lao động	314		17.860.711	515.136.414
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315		60.704.940	36.749.154
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	18	330.734.957	361.133.786
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	19	32.422.144.583	30.602.452.751
8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		13.612.816	13.612.816
<b>D - VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>45.633.691.691</b>	<b>50.135.841.508</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	<b>20</b>	<b>44.997.332.653</b>	<b>49.499.482.470</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		47.246.320.000	47.246.320.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		47.246.320.000	47.246.320.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		(20.000.000)	(20.000.000)
3. Quỹ đầu tư phát triển	418		78.624.445	78.624.445
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		(2.307.611.792)	2.194.538.025
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a		2.194.538.025	1.760.564.142
- LNST chưa phân phối năm nay	421b		(4.502.149.817)	433.973.883
<b>II. Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>	<b>430</b>		<b>636.359.038</b>	<b>636.359.038</b>
1. Nguồn kinh phí	431		(28.263.460)	(28.263.460)
2. Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ	432		664.622.498	664.622.498
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)</b>	<b>440</b>		<b>81.874.827.048</b>	<b>85.720.047.784</b>



Hoàng Trung Dũng  
 Tổng Giám đốc  
 Hà Nội, ngày 28 tháng 3 năm 2024

Đoàn Văn Kiên  
 Trưởng phòng TCKT

Đặng Thị Tuyết Minh  
 Người lập

Các thuyết minh đính kèm là một bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	22	201.467.597.569	271.693.143.660
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	22	643.652.466	409.256.384
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)	10		200.823.945.103	271.283.887.276
4. Giá vốn hàng bán và cung cấp dịch vụ	11	23	184.099.712.794	247.279.562.712
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10 - 11)	20		16.724.232.309	24.004.324.564
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	24	170.924.294	136.234.405
7. Chi phí tài chính	22	25	2.284.446.027	2.441.973.622
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		2.175.287.730	2.239.369.018
8. Chi phí bán hàng	25	26	10.065.721.521	11.775.949.597
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	26	9.058.330.540	9.550.894.718
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20 + (21 - 22) - (25 + 26)}	30		(4.513.341.485)	371.741.032
11. Thu nhập khác	31	28	48.354.607	390.010.351
12. Chi phí khác	32	29	37.162.939	113.119.430
13. Lợi nhuận/(Lỗ) khác (40 = 31 - 32)	40		11.191.668	276.890.921
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	50		(4.502.149.817)	648.631.953
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	30	-	214.658.070
16. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60 = 50 - 51)	60		(4.502.149.817)	433.973.883
17. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	32	(953)	92



Hoàng-Trung Dũng  
Tổng Giám đốc  
Hà Nội, ngày 28 tháng 3 năm 2024

  
Đoàn Văn Kiên  
Trưởng phòng TCKT

  
Đặng Thị Tuyết Minh  
Người lập

Các thuyết minh đính kèm là một bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ**  
 (Theo phương pháp gián tiếp)  
 Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm nay	Năm trước
<b>I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh</b>			
1. Lợi nhuận trước thuế	01	(4.502.149.817)	648.631.953
2. Điều chỉnh cho các khoản			
- Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT	02	3.060.439.789	2.955.508.519
- Các khoản dự phòng	03	121.693.695	(64.312.139)
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	4.299	238.966
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(159.813.636)	(397.496.510)
- Chi phí lãi vay	06	2.175.287.730	2.239.369.018
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08	695.462.060	5.381.939.807
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09	1.155.116.776	2.290.367.834
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10	3.667.816.596	10.718.523.618
- Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11	(1.036.060.467)	(12.922.085.823)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12	39.575.617	(738.913.041)
- Tiền lãi vay đã trả	14	(2.187.331.944)	(2.228.253.687)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(114.658.070)	(839.354.828)
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	-	(186.012.000)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	20	<b>2.219.920.568</b>	<b>1.476.211.880</b>
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các TSDH khác	21	(2.191.732.364)	(3.750.034.545)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các TSDH khác	22	236.363.636	272.727.273
3. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25	-	200.000.000
4. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	169.996.455	114.869.237
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	30	<b>(1.785.372.273)</b>	<b>(3.162.438.035)</b>
<b>III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính</b>			
1. Tiền thu từ đi vay	33	169.229.503.112	194.833.287.488
2. Tiền trả nợ gốc vay	34	(167.409.811.280)	(194.706.980.690)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>	40	<b>1.819.691.832</b>	<b>126.306.798</b>
<b>Lưu chuyển tiền thuần trong năm (50 = 20 + 30 + 40)</b>	50	<b>2.254.240.127</b>	<b>(1.559.919.357)</b>
<b>Tiền đầu năm</b>	60	<b>1.535.665.380</b>	<b>3.095.823.703</b>
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	(4.299)	(238.966)
<b>Tiền cuối năm (70 = 50 + 60 + 61)</b>	70	<b>3.789.901.208</b>	<b>1.535.665.380</b>



Hoàng Trung Dũng  
 Tổng Giám đốc  
 Hà Nội, ngày 28 tháng 3 năm 2024

Đoàn Văn Kiên  
 Trưởng phòng TCKT

Đặng Thị Tuyết Minh  
 Người lập

Các thuyết minh đính kèm là một bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính

DỰ THẢO PHƯƠNG ÁN PHÂN CHIA LỢI NHUẬN NĂM 2023

I. SỐ LIỆU TÀI CHÍNH

DVT: VND

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2022		Phương án năm 2023		Ghi chú
		Tỷ lệ	Giá trị (đ)	Tỷ lệ	Giá trị (đ)	
1	Vốn điều lệ		47.246.320.000		47.246.320.000	
2	Tổng doanh thu		271.283.887.276		200.823.945.103	
3	Tổng lợi nhuận phát sinh		648.631.953		(4.502.149.817)	
4	Thuế thu nhập doanh nghiệp		214.658.070		-	
5	Lợi nhuận chưa phân phối năm nay		433.973.883		(4.502.149.817)	
6	Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang năm nay		2.547.563.579		2.831.537.462	
7	Các khoản giảm trừ lợi nhuận sau thuế					
8	Tổng lợi nhuận sau thuế phân phối năm nay (7=5+6)	-	2.981.537.462		(1.670.612.355)	
8,1	Trích quỹ dự phòng		-			
8,2	Trích quỹ đầu tư phát triển					
8,3	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi		150.000.000			
9	Quỹ đầu tư phát triển còn lại		78.624.445		78.624.445	
10	Chia cổ tức					
	1. Chia cổ tức bằng tiền					
	2. Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức					
11	Quỹ thưởng Ban điều hành					
12	Lợi nhuận chưa phân phối còn lại		2.831.537.462		(1.670.612.355)	
13	Quỹ đầu tư phát triển còn lại		78.624.445		78.624.445	
12	Bổ sung vốn điều lệ					



Nguyễn Trường Sơn

Số ... ~~NO-ĐHĐCĐ~~

Hà Nội, ngày 25 tháng 4 năm 2024



**DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

**Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN PHỤ GIA VÀ SẢN PHẨM DẦU MỎ**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỏ;

Căn cứ Biên bản cuộc họp số 01/BB-ĐHĐCĐ ngày 25/4/2024 của ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 Công ty CP Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỏ,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua các báo cáo trình bày tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2024, gồm:

1. Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị tại báo cáo số 10/BC-HĐQT ngày 01/4/2024 của HĐQT. Một số chỉ tiêu chính:

Chỉ tiêu	Kết quả năm 2023
Tổng doanh thu	200.823 triệu đồng
Lợi nhuận trước thuế	-4.502 triệu đồng
2. Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2023 tại Tờ trình số 12/TTr-PGDM ngày 01/4/2024 của HĐQT.
3. Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát tại báo cáo số 06/BC-BKS ngày 01/4/2024 của Ban kiểm soát.
4. Thông qua lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 tại Tờ trình số: 08/TTr-BKS ngày 01/4/2024 của Ban kiểm soát.
5. Thông qua phương án phân chia lợi nhuận năm 2023 tại Tờ trình số 14/TTr-PGDM ngày 01/4/2024 của HĐQT.
6. Thông qua mức phụ cấp, chi phí hoạt động của HĐQT, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty năm 2024 tại Tờ trình số 11/TTr-PGDM ngày 01/4/2024 của HĐQT.
7. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 tại Tờ trình số 13/TTr-PGDM ngày 01/4/2024 của HĐQT. Một số chỉ tiêu cơ bản:
  - Doanh thu kế hoạch: 364 tỷ đồng

- Lợi nhuận trước thuế: 765 triệu đồng

**Điều 2.** Nghị quyết này có hiệu lực ngay sau khi ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của Công ty CP Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỏ thông qua./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**

**Nguyễn Trường Sơn**

